


## BẢNG KIỂM SOÁT

BIÊN SOẠN		KIỂM SOÁT VĂN BẢN
PHÒNG NHÂN SỰ		GIÁM ĐỐC NỘI CHÍNH
Ngày	29.1.3/2018	29/03/2018
Ký		
Họ và tên	NGUYỄN THỊ THANH VÂN	ĐẶNG HOÀNG TÙNG
ĐƠN VỊ THAM GIA BIÊN SOẠN		KIỂM SOÁT CHẤT LƯỢNG
PHÒNG HÀNH CHÍNH TỔNG HỢP		BAN KIỂM SOÁT QUY TRÌNH
Ngày	29/3/2018	29/3/2018
Ký		
Họ và tên	NGUYỄN VĂN PHI	NGUYỄN THỊ THANH VÂN

PHÊ DUYỆT BAN TỔNG GIÁM ĐỐC	
Ngày	29/3/2018
Ký	
Họ và tên	Nguyễn Quang Huy

**QUY TRÌNH SỐ: HC-QT-07****1. MỤC ĐÍCH:**

- Giữ cho thiết bị hệ thống nước thải vận hành ổn định và hiệu quả;
- Thống nhất phương thức hoạt động đảm bảo chất lượng nước đầu ra không vượt quá giới hạn cho phép theo đúng trong cam kết bảo vệ môi trường đã được phê duyệt.

**2. PHẠM VI ÁP DỤNG:**

Quy trình này ứng dụng cho Phòng Nhân sự (Bộ phận ATLĐ) và cán bộ phụ trách môi trường trong việc kiểm tra, giám sát và theo dõi thông số chất lượng nước thải.

**3. ĐỊNH NGHĨA VÀ GIẢI THÍCH CÁC TỪ VIẾT TẮT:**

- Nước thải sinh hoạt là nước thải từ các hoạt động sinh hoạt của con người như ăn uống, tắm giặt, vệ sinh cá nhân, ...
- Nước mưa chảy tràn là lượng nước mưa chảy vào hệ thống cống rãnh từ hệ thống tiêu nước mưa, mái nhà, ...
- KCN: Khu công nghiệp Nam Cầu Kiền

**4. TÀI LIỆU LIÊN QUAN:**

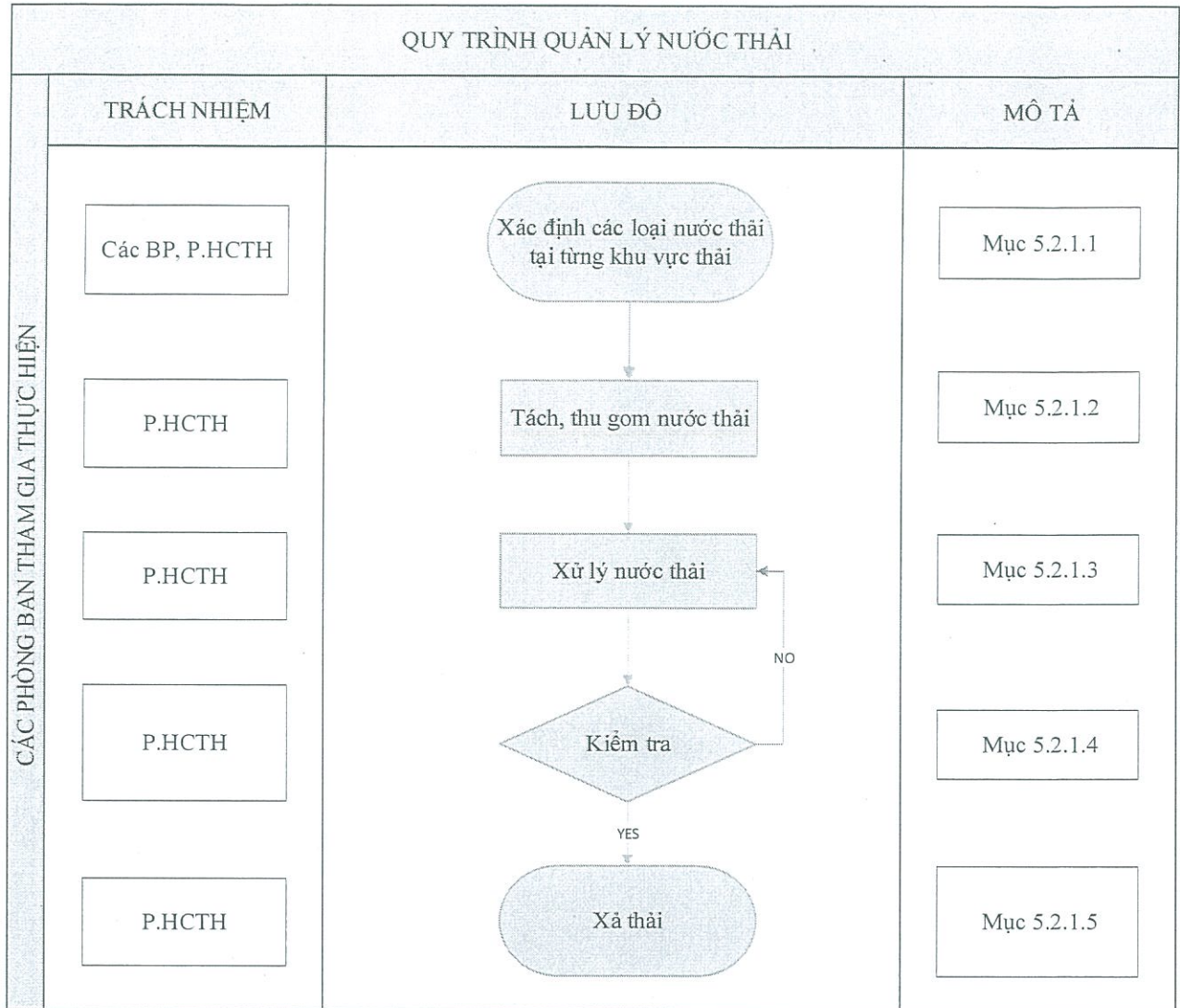
- SX-QT-02: Quy trình quản lý thiết bị
- Quy trình ứng phó tình trạng khẩn cấp
- TCVN ISO 14001:2015 - Hệ thống quản lý môi trường - Yêu cầu hướng dẫn và sử dụng.
- QCVN 14:2008/BTNMT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nước thải sinh hoạt.
- QCVN 40:2011/BTNMT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về nước thải công nghiệp.
- Bảng giới hạn các chỉ tiêu nước thải trước khi đầu nối vào hệ thống thu gom của KCN

110.1 5 7/10/11



## 5. NỘI DUNG

### 5.1. Lưu đồ



### 5.1.2. Diễn giải lưu đồ

#### 5.1.2.1. Xác định các loại nước thải tại từng khu vực

Cán bộ môi trường kết hợp cùng các TBP xác định các loại nước thải phát sinh tại nhà máy trong quá trình sinh hoạt của CBCNV và hệ thống thu gom nước mưa chảy tràn.

Nước thải ra môi trường tại nhà máy gồm 2 loại:

- Nước thải sinh hoạt từ các hoạt động chế biến thực phẩm thức ăn và từ các hoạt động vệ sinh của CBCNV trong nhà máy.
- Nước mưa chảy tràn: bao gồm nước vệ sinh công nghiệp hàng ngày với 1 lượng rất nhỏ và lượng nước mưa tùy thuộc vào từng năm.

**5.1.2.2. Tách, thu gom nước thải:**

- Nước thải sinh hoạt: tại các khu vực nhà ăn, các nhà vệ sinh tại nhà máy được thu gom vào các đường ống nhựa qua các hố ga để xử lý sơ bộ, sau đó được dẫn về hố ga tổng xử lý đạt yêu cầu của KCN rồi mới đầu nối vào hệ thống xử lý nước của KCN.
- Nước mưa chảy tràn: Nước mưa chảy tràn được tách riêng biệt với hệ thống nước thải sinh hoạt. Toàn bộ nước mưa chảy tràn được thu gom vào các rãnh được bố trí chạy dọc xung quanh nhà máy và các đường nội bộ. Các rãnh thoát nước phải có nắp đậy bằng bê tông cốt thép, có các hố ga để lắng đất, cát và cặn bẩn..., sau đó mới được thu gom về bể thu gom chung để xử lý tiếp. Sau khi đã đạt yêu cầu của KCN thì mới đầu nối vào hệ thống thu gom chung của KCN.

**5.1.2.3. Xử lý nước thải:**

- Nước thải sinh hoạt: toàn bộ nước thải sinh hoạt sau khi đã xử lý sơ bộ qua các hố ga sẽ được đưa về hố ga tổng. Tại đây, lượng nước thải được thu gom định kỳ hàng tuần sẽ được cán bộ môi trường cho vớt loại bỏ các váng nổi, cặn chìm và định kỳ 3 tháng quan trắc nước thải 1 lần. Xử lý đạt quy định của KCN đối với nước thải sinh hoạt trước khi đầu nối vào hệ thống xử lý chung của KCN.
- Nước mưa chảy tràn: toàn bộ nước mưa chảy tràn của nhà máy được thu gom vào các rãnh thoát nước, qua các hố ga để lắng đọng đất, cát, cặn..., sau đó được đưa về bể thu gom chung. Tại đây, nước thải sẽ được xử lý sơ bộ đạt yêu cầu của KCN rồi mới đầu nối vào hệ thống thoát nước chung của KCN.

**5.1.2.4. Kiểm tra**

- Định kỳ phân tích: Nước thải sinh hoạt và nước mưa chảy tràn định kỳ được phân tích theo tần suất đúng như đã cam kết trong ĐTM hoặc đề án bảo vệ môi trường. Đối với trường hợp ngẫu nhiên, nhà máy sẽ tự lấy mẫu phân tích kiểm tra để kiểm soát chất lượng nước trước khi được đầu nối vào KCN đối với nhà máy Luyện và trước khi đầu nối vào hệ thống thoát nước chung của khu vực đối với nhà máy Cán.
- Kiểm tra đột xuất: Khi có nghi ngờ sự cố môi trường về nước thải của nhà máy, bộ phận môi trường đề xuất với ban lãnh đạo công ty lấy mẫu kiểm tra các chỉ tiêu theo bản cam kết bảo vệ môi trường đã được phê duyệt.

**5.1.2.5. Xả thải:**

- Nước thải sinh hoạt: sau khi nước thải sinh hoạt xử lý sơ bộ bằng các hố ga và đạt quy định của KCN đối với nước thải sinh hoạt sẽ được đầu nối vào hệ thống xử lý của KCN để xử lý tiếp trước khi xả ra môi trường.
- Nước mưa chảy tràn: toàn bộ nước mưa chảy tràn sau khi được xử lý sơ bộ các chỉ tiêu đạt quy định của KCN sẽ được đầu nối vào hệ thống thu gom nước mưa của KCN.
- Bộ phận môi trường lập các hành động khắc phục khi kết quả phân tích nước thải vượt một trong số các quy chuẩn và quy định của KCN.

**5.2. Hệ thống xử lý nước thải:**



- Định kỳ tiến hành thay vật liệu lọc của hệ thống xử lý nước thải. Các vật liệu lọc được đề xuất và thay thế trực tiếp.

### 5.3. Quản lý thông số đo nước thải:

Tiêu chuẩn nước thải áp dụng tại QCVN 14:2008/BTNMT cột B, QCVN 40:2011/BTNMT - cột B và quy định của KCN.

#### \* Nhà máy Luyện:

- Kiểm soát nước thải phát thải: nước thải tại nhà máy bao gồm nước thải sinh hoạt và nước mưa chảy tràn.
  - + Nước thải sinh hoạt bao gồm: nước thải từ các nhà vệ sinh, nước thải từ nhà ăn, và nước từ khu rửa tay. Lượng nước thải này phát sinh không nhiều.
  - + Nước mưa chảy tràn: bao gồm nước vệ sinh công nghiệp hàng ngày với 1 lượng rất nhỏ và lượng nước mưa tùy thuộc vào từng năm.
- Đo thông số nước thải: Kiểm tra, giám sát màu sắc của nước thải hàng ngày để theo dõi tình trạng nước thải nhằm điều chỉnh khi không phù hợp và có phương án kịp thời tránh sự cố chất lượng nước thải ra hệ thống thu gom của KCN không đạt yêu cầu.
- Nước thải đầu ra phải được kiểm tra định kỳ theo đúng như đã cam kết ĐTM (nước thải sinh hoạt: 03 tháng/lần; nước mưa chảy tràn: 03 tháng/lần) nhằm theo dõi chất lượng nước thải sau xử lý đạt QCVN 14:2008/BTNMT cột B đối với nước thải sinh hoạt, QCVN 40:2011/BTNMT - cột B đối với nước thải công nghiệp và quy định của KCN Nam Cầu Kiền trước khi xả thải vào hệ thống của KCN và có biện pháp kỹ thuật điều chỉnh khi không phù hợp với tiêu chuẩn.

#### \* Nhà máy Cán:

- Kiểm soát nước thải phát thải: nước thải tại nhà máy bao gồm nước thải sinh hoạt và nước mưa chảy tràn.
  - + Nước thải sinh hoạt bao gồm: nước thải từ các nhà vệ sinh, phòng tắm, nước thải từ nhà ăn và nước từ khu rửa tay. Lượng nước thải này phát sinh không nhiều.
  - + Nước mưa chảy tràn: bao gồm nước vệ sinh công nghiệp hàng ngày với 1 lượng rất nhỏ và lượng nước mưa tùy thuộc vào từng năm.
- Đo thông số nước thải: Kiểm tra, giám sát màu sắc của nước thải hàng ngày để theo dõi tình trạng nước thải nhằm điều chỉnh khi không phù hợp và có phương án kịp thời tránh sự cố chất lượng nước thải ra hệ thống thu gom chung của khu vực không đạt yêu cầu.
- Nước thải đầu ra phải được kiểm tra định kỳ theo đúng như đã cam kết ĐTM (nước thải sinh hoạt: 03 tháng/lần; nước mưa chảy tràn: 03 tháng/lần) nhằm theo dõi chất lượng nước thải sau xử lý đạt QCVN 14:2008/BTNMT cột B đối với nước thải sinh hoạt, QCVN 40:2011/BTNMT - cột B đối với nước thải công nghiệp và quy định của KCN Nam Cầu Kiền trước khi xả thải vào hệ thống của KCN và có biện pháp kỹ thuật điều chỉnh khi không phù hợp với tiêu chuẩn.

### 5.4 Lưu hồ sơ

Cán bộ môi trường có trách nhiệm lưu trữ các hồ sơ sau trong thời hạn 02 năm

- Biên bản đầu nổi diễm xả thải
- Hợp đồng cung cấp tiện ích hạ tầng khu công nghiệp
- Báo cáo quan trắc định kỳ hàng quý